TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **82**/2017/QĐST-HNGĐ	

Nông Cống, ngày 18 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2017/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị T - Sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn H, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Mạch Văn T1, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn H, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/8/2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Mạch Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Mạch Văn T1.

- Về con: Chị T, anh T1 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ chung: Chị T, anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0006428 ngày 20/7/2017; trả lại cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Tình